BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VĂN PHÒNG SPS VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 466 /TB-SPS-BNNMT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO
Tổng hợp thông báo dự thảo và thông báo có hiệu lực về các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) từ ngày 16/6 - 30/6/2026

Văn phòng SPS Việt Nam tổng hợp thông báo dự thảo và thông báo có hiệu lực về các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) từ ngày 16/6 - 30/6/2026 của các Thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (sau đây gọi tắt là thông báo), cụ thể:

1. Số lượng thông báo: 34, trong đó gồm:

- 21 thông báo dự thảo lấy ý kiến;

- 13 thông báo có hiệu lực.

2. Một số thông báo cần chú ý:

a) Liên minh châu Âu đăng 02 thông báo dự thảo liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với thuốc bảo vệ thực vật và biện pháp kiểm dịch thực vật, cụ thể:

- Thông báo G/SPS/N/EU/959 về dự thảo Quy định sửa đổi các Phụ lục II, III và V của Quy định (EC) số 396/2005 đối với 08 hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật gồm azocyclotin, chlorfenapyr, cyhexatin, dicofol, endosulfan, fenarimol, fenpropathrin và profenofos. Theo đó, EU dự kiến hạ các MRL liên quan xuống mức giới hạn định lượng tương ứng theo từng sản phẩm do các hoạt chất này chưa từng được phê duyệt tại EU hoặc việc phê duyệt đã bị rút trước năm 2008. Dự thảo áp dụng đối với nhiều nhóm sản phẩm thực vật và động vật như trái cây, rau, hạt có dầu, chè, cà phê, gia vị, thịt, phụ phẩm ăn được, ngũ cốc và sản phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn. Đáng chú ý, EU tiếp tục duy trì MRL tạm thời đối với profenofos trên nhóm thảo mộc và hoa ăn được ở mức 0,03 mg/kg và cánh hoa hồng ở mức 0,1 mg/kg, đồng thời đề xuất hạ nhiều MRL khác của profenofos như xoài, cà chua, hạt bông, rau mùi, thì là Ai Cập/cumin, gia vị quả và một số sản phẩm động vật xuống mức giới hạn định lượng.

- Thông báo G/SPS/N/EU/958 về dự thảo sửa đổi Quy định (EU) số 2019/2072 và Quy định (EU) số 2022/1941 liên quan đến biện pháp ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan trong lãnh thổ EU của một số sinh vật gây hại kiểm dịch thực vật, gồm *Resseliella citrifrugis, Chrysobothris femorata sensu lato, Chrysobothris mali* và *Citripestis sagittiferella*; đồng thời sửa đổi nội dung liên quan đến *Begomoviruses* và chuẩn hóa tên khoa học của *Dendroctonus micans* (Kugelann). Dự thảo cũng bổ sung, cập nhật một số yêu cầu kiểm dịch thực vật

đối với nhập khẩu và di chuyển trong lãnh thổ EU, bao gồm bổ sung, sửa đổi các mã CN (mã phân loại danh mục hàng hóa) tương ứng.

b) Ô-xtrây-li-a thông báo dự thảo sửa đổi Phụ lục 20 của Bộ tiêu chuẩn thực phẩm Ô-xtrây-li-a và Niu Di-lân về mức dư lượng tối đa đối với hóa chất nông nghiệp và thuốc thú y trong thực phẩm.

Dự thảo điều chỉnh MRL đối với 13 hoạt chất/dạng hoạt chất gồm clothianidin, cinmethylin, fludioxonil, fluxapyroxad, folpet, glufosinate, glufosinate-ammonium, glufosinate-P-ammonium, isocycloseram, pydiflumetofen, pyraclostrobin, spirotetramat và tetraniliprole. Các thay đổi bao gồm bổ sung mức dư lượng mới, điều chỉnh tăng hoặc giảm một số mức hiện hành, đồng thời sửa định nghĩa dư lượng đối với nhóm glufosinate để bao gồm các đồng phân, muối và chất chuyển hóa liên quan. Một số mặt hàng đáng chú ý chịu điều chỉnh gồm đậu tương khô, hạt cải dầu, nho, nho khô, hạt bông, xà lách, vải, mãng cầu/na và một số sản phẩm có nguồn gốc động vật.

c) Nhật Bản đăng 07 thông báo có hiệu lực liên quan đến việc sửa đổi mức dư lượng tối đa đối với hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm và quy định về kiểm dịch thực vật, cụ thể:

Nhật Bản ban hành các quy định sửa đổi mức dư lượng tối đa đối với 06 hoạt chất gồm Esprocarb, Ethaboxam, Mandipropamid, Picarbutrazox, Polyoxorim-zinc và Trifloxystrobin trong thực phẩm. Các điều chỉnh áp dụng đối với nhiều nhóm sản phẩm có nguồn gốc thực vật như rau, củ, quả, quả có múi, quả mọng, ngũ cốc, hạt dầu, gia vị, thảo mộc, cà phê, mật ong và một số sản phẩm có nguồn gốc động vật. Trong đó, một số mức MRL được điều chỉnh tăng hoặc bổ sung mới đã có hiệu lực từ ngày 16/12/2025; một số mức MRL điều chỉnh giảm dự kiến áp dụng từ ngày 16/12/2026. Đối với hàng hóa không được liệt kê cụ thể trong bảng, Nhật Bản tiếp tục áp dụng mức giới hạn thống nhất 0,01 ppm, trừ trường hợp có quy định riêng đối với hoạt chất Polyoxorim-zinc.

Đồng thời, Nhật Bản ban hành sửa đổi Quy định thi hành Luật Bảo vệ thực vật, các thông báo liên quan, quy định chi tiết và Danh mục sinh vật gây hại không thuộc diện kiểm dịch. Nội dung sửa đổi liên quan đến Danh mục sinh vật gây hại kiểm dịch; danh mục thực vật và vật thể khác phải áp dụng biện pháp kiểm dịch thực vật cụ thể tại nước xuất khẩu; danh mục thực vật cấm nhập khẩu; danh mục thực vật cấm nhập khẩu trừ trường hợp đáp ứng yêu cầu của Nhật Bản; và Danh mục sinh vật gây hại không thuộc diện kiểm dịch.

d) Niu Di-lân đăng 03 thông báo dự thảo liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với hợp chất nông nghiệp, tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu đối với vi sinh vật, sản phẩm sinh học, dòng tế bào và sản phẩm động vật cụ thể dùng cho người, trong đó:

- Đối với mức dư lượng tối đa, Niu Di-lân dự thảo sửa đổi, bổ sung MRL đối với một số hợp chất như marbofloxacin, nicarbazin, pendimethalin, cefuroxime, chlorotoluron, enrofloxacin và 2-phenylphenol trên các sản phẩm như thịt, gan, thận, mỡ, da, sữa, trứng, hạt lúa mạch, hạt lúa mì và sản phẩm từ gia cầm, động vật có vú. Dự thảo cũng bổ sung chiết xuất củ cải đường vào nhóm không áp dụng mức dư lượng tối đa khi sử dụng làm hóa chất nông nghiệp.

- Đối với tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu, Niu Di-lân dự thảo quy định yêu cầu nhập khẩu đối với vi sinh vật, sản phẩm sinh học có nguồn gốc từ động vật và dòng tế bào từ tất cả các nước vào Niu Di-lân. Dự thảo áp dụng đối với sản phẩm sử dụng trong phòng thí nghiệm, trong môi trường, trên hoặc trong động vật, thực vật, bao gồm mục đích thú y hoặc làm vườn; đồng thời quy định yêu cầu về giấy phép nhập khẩu, chứng nhận thú y, tuyên bố của nhà sản xuất/nhà cung cấp/nhà nhập khẩu, giấy chứng nhận chiếu xạ, bao bì, vận chuyển và kiểm tra hồ sơ khi hàng đến.

- Đối với sản phẩm động vật cụ thể dùng cho người, Niu Di-lân dự thảo tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu áp dụng đối với thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm bổ sung, sản phẩm trị liệu và mỹ phẩm có chứa hoặc có nguồn gốc từ sản phẩm động vật. Dự thảo hợp nhất và thay thế nhiều tiêu chuẩn hiện hành, đồng thời bổ sung yêu cầu đối với một số nhóm hàng mới như sản phẩm gia cầm nuôi cấy tế bào, elastin peptide và glycosaminoglycans.

đ) Hoa Kỳ thông báo việc Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ tiếp nhận hồ sơ kiến nghị quy định mức dư lượng cho phép đối với hoạt chất thuốc diệt côn trùng sulfoxaflor trên hoặc trong hạt dẻ cười ở mức 0,5 ppm.

e) Thổ Nhĩ Kỳ thông báo bổ sung yêu cầu khai báo thông tin trên Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật hoặc Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật tái xuất khẩu. Theo đó, kể từ ngày 04/8/2026, khi Quy định về Kiểm dịch thực vật của Thổ Nhĩ Kỳ chính thức có hiệu lực, các yêu cầu cụ thể nêu tại Phụ lục 4 của Quy định phải được ghi rõ ràng, đầy đủ tại mục tương ứng trên Giấy chứng nhận và tuân thủ tiêu chuẩn ISPM 12. Trường hợp Giấy chứng nhận được cấp từ thời điểm này không nêu rõ các yêu cầu cụ thể tại Phụ lục 4, giấy chứng nhận sẽ bị coi là không hợp lệ và lô hàng liên quan sẽ không được phép nhập khẩu vào Thổ Nhĩ Kỳ.

g) Bra-xin đăng 02 dự thảo quy định yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với hạt giống cải mù tạt Ethiopia và hạt giống cải dầu nhập khẩu.

Theo đó, các dự thảo áp dụng đối với hạt giống cải mù tạt Ethiopia (*Brassica carinata*) và hạt giống cải dầu (*Brassica napus*) nhập khẩu. Mỗi lô hàng phải kèm Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật do cơ quan bảo vệ thực vật quốc gia của nước xuất xứ cấp, có tuyên bố bổ sung về việc lô hàng đã được kiểm tra, không phát hiện hoặc không nhiễm các sinh vật gây hại theo yêu cầu của Bra-xin. Lô hàng cũng phải không chứa hạt cỏ dại kiểm dịch và thực vật ký sinh kiểm dịch. Trường hợp phát hiện dịch hại kiểm dịch hoặc sinh vật gây hại có nguy cơ kiểm

dịch, lô hàng có thể bị tái xuất hoặc tiêu hủy và Bra-xin có thể tạm dừng nhập khẩu cho đến khi hoàn tất rà soát đánh giá nguy cơ dịch hại liên quan.

(Thông tin tóm tắt các thông báo tại phụ lục kèm theo)

Văn phòng SPS Việt Nam trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Bộ trưởng Trịnh Việt Hùng (để b/c);
- TTr. Võ Văn Hưng (để b/c);
- TTr. Nguyễn Hoàng Hiệp (để b/c);
- TTr. Nguyễn Quốc Trị (để b/c);
- Các Cục: CN&TY; TT&BVTV; CCPT; LNKL; TSKN;
- Cục XNK (Bộ CT); Cục ATTP (Bộ YT);
- Văn phòng TBT Việt Nam (Bộ KH&CN);
- Sở NN&MT các tỉnh/thành phố;
- Các hiệp hội, ngành hàng;
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
VĂN PHÒNG THÔNG BÁO VÀ ĐIỂM HỎI ĐÁP QUỐC GIA VỀ VỆ SINH DỊCH TỄ VÀ KIỂM DỊCH ĐỘNG THỰC VẬT VIỆT NAM

Ngô Xuân Nam